TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2025/HS-ST.
Ngày : 27 - 3 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Thái Kim Thoa.

Ông: Đinh Văn Nghin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Nghị, Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Chí Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2025/TLST-HS, ngày 14 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

TRẦN MINH Q, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1998, tại Bình Định. Nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Trần Thị Thu Á, sinh năm 1975; chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/12/2024 đến nay "Có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Minh Vương, sinh năm 1975, Trợ giúp viên pháp lý, nơi công tác: Chi nhánh số 4 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, là người bào chữa cho bị cáo Trần Minh Quốc. "Có mặt".

- *Bị hại:*

1. Ông Trương Văn P, sinh năm 1986, trú tại: khu phố C, phường T, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. "Vắng mặt"

2. Đinh Y Đông N, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2010, trú tại: khu phố 2, thị trấn A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. " Vắng mặt"

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Y Đông N:* Bà Đinh Thị N, sinh năm 1983, trú tại: khu phố 2, thị trấn A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, là mẹ ruột. "Có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trần Thị Thu Á, sinh năm 1975, trú tại: thôn T, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. "Có mặt".

2. Bà: Đinh Thị N, sinh năm 1983, trú tại: khu phố 2, thị trấn An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. "Có mặt".

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2009, trú tại: Thôn S, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. " Có mặt"

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Ngọc H: Bà Cao Thị T, sinh năm: 1977, trú tại: Thôn Thanh S xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, là mẹ ruột. " Có mặt"

2. Nguyễn Huỳnh Trâm A, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2009, trú tại: khu phố Hưng Nhơn, thị trấn An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. " Vắng mặt"

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Huỳnh Trâm A: Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1977 và ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1980, cùng trú tại: khu phố H, thị trấn A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, là cha mẹ ruột. " Vắng mặt"

3. Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 18 tháng 4 năm 2010, trú tại: thôn T, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. " Vắng mặt"

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Cẩm T: Bà Đặng Thị Ngọc D, sinh năm 1981 và ông Nguyễn Trung Q, sinh năm 1980, cùng trú tại: Thôn T, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, là cha mẹ ruột. " Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 8 năm 2024, Trần Minh Q đã thực hiện 02 vụ trộm cắp điện thoại trên địa bàn xã An Tân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 10/8/2024, Trần Minh Q đi bộ từ nhà bà ngoại Nguyễn Thị M về nhà mẹ ruột là bà Trần Thị Thu Á để ngủ. Khi ra khỏi nhà bà M, Q phát hiện có xe ô tô tải BKS 77C-05145 của ông Trương Văn P đang đỗ tại ngã ba thôn Tân An để chuyển cây keo con sang xe tải chiến thắng. Lúc này Q thấy mọi người đang tập trung chuyển cây ở phía thùng xe ô tô tải và trên cabin xe ô tô tải không có ai nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Q thấy cửa hai bên cửa xe tải đều

đóng nhưng cửa kính không kéo kín; Q trèo lên bánh xe tải bên phụ, dùng tay bám vào cửa xe lấy 01 điện thoại cảm ứng Redmi Note 12 màu xanh của ông P đang để phía trước vô lăng sau đó bước xuống xe. Q bọc điện thoại vào trong túi quần bên trái rồi đi bộ hướng về nhà bà Á. Trên đường đi, Q lấy điện thoại bật chế độ máy bay và tháo sim điện thoại bọc vào túi quần. Khi về đến nhà bà Á, Q thấy điện thoại còn mới, hoạt động bình thường nên Q đặt mật khẩu khoá màn hình; tải ứng dụng Facebook rồi đăng nhập vào tài khoản Facebook của Q để sử dụng. Sau đó, Q bán điện thoại này cho bà Á với giá 600.000 đồng (bà Á không biết điện thoại này là Q trộm cắp mà có). Sáng ngày 11/8/2024 Q ra nhà bà M và lấy sim điện thoại đã tháo đem cất giấu tại cây cột trong sân nhà bà M. Q đã tiêu xài cá nhân hết số tiền bán điện thoại.

Vụ thứ hai: Sáng ngày 28/8/2024, Đinh Y Đông N cùng với Nguyễn Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Cẩm T và Nguyễn Huỳnh Trâm A rủ nhau đi chơi, xe đạp điện của N hết điện nên N, H, và A đi vào nhà bà Nguyễn Thị M (bà Ngoại của A) ở thôn T, xã A Tân để sạc nhờ bình xe đạp điện. Khoảng 06 giờ 30 phút, Trần Minh Q đi mua cà phê về nhà bà M (bà Ngoại Q) gặp nhóm của N. N hỏi mượn ổ điện để sạc nhờ bình xe đạp điện, Q lấy ổ điện đưa cho N. Sau đó, Q đến ngồi tựa lưng vào cửa nhà bà M ở phía sau lưng H rồi N đến ngồi bên cạnh H, cùng ngồi hướng mặt ra ngoài đường. Trong lúc ngồi nói chuyện, N có cầm điện thoại di động V2410 (vivo Y18s) của mẹ N là bà Đinh Thị N từ trong áo khoác ra bấm, Q nhìn thấy nên hỏi N "điện thoại của ai mới vậy, cho Q mượn được không"? N trả lời của mẹ N và không cho mượn. N cất điện thoại vào trong túi áo khoác bên trái. Quan sát xung quanh không thấy ai để ý, Q lén lút chòm người lên trước về phía N và dùng tay trái đưa vào túi áo khoác bên trái của N và rút điện thoại ra ngoài, sau đó Q cuộn điện thoại vào trong áo của Q phía trước bụng rồi dùng hai tay đặt lên bụng giữ điện thoại và ngồi im.

Một lúc sau, N phát hiện điện thoại bị mất nên đi tìm. Lúc này Q lấy điện thoại bọc vào túi quần bên trái đứng dậy đi ra sau nhà cất giấu ở dưới miếng tôn xi măng của trại sau nhà. N tìm không thấy điện thoại nên hỏi Q có lấy điện thoại không, Q trả lời không lấy. N ngồi khóc, Q đi ra chỗ cất giấu điện thoại bọc vào trong túi quần bên trái rồi vào nói với N "Giờ anh lượm được điện thoại của mày, mày muốn lấy lại điện thoại thì đưa cho anh "ba trăm ngàn đồng" để anh mua thuốc, mua nước uống". N nói với Q không có tiền, Q nói "có tiền đưa anh thì anh mới đưa điện thoại, không có tiền không đưa điện thoại, điện thoại lượm chứ đâu phải ăn trộm". Q nói câu này lặp đi lặp lại nhiều lần với N. N khóc, năn nỉ Q nhiều lần nhưng Q vẫn yêu cầu N đưa tiền mới trả điện thoại. Sau đó, N lấy điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng của N đưa cho Q để Q đưa lại điện thoại Vivo. N nói "anh cầm điện thoại cho em, không được bán, không xoá các ứng dụng trong điện thoại, khi nào đủ tiền em xuống đưa tiền lấy lại điện thoại". Q đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, N kể lại sự việc cho mẹ là bà Đinh Thị N biết nên sáng ngày 29/8/2024, bà N đến Công an xã A trình báo vụ việc.

Theo các kết luận định giá tài sản số 16, 17/KL-HĐĐGTS, ngày 24/9/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão xác định: giá trị điện thoại cảm ứng Redmi Note 12 màu xanh là 2.100.000 đồng; giá trị điện thoại di động V2410 (vivo Y18s) là 3.050.000 đồng.

Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 2216/KLGĐ, ngày 06/12/2024, của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền trung kết luận đối tượng Trần Minh Q trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng, nhân cách (G40). Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSAL, ngày 14 tháng 02 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố bị cáo Trần Minh Q về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và đề nghị:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Trần Minh Q từ 06 đến 09 tháng tù. Về bồi thường thiệt hại: bị hại không yêu cầu nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, ông Phạm Minh Vương trình bày: Mong HĐXX xem xét bản thân bị cáo có bệnh động kinh cơn lớn, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, mẹ bị cáo bị bệnh ung thư, bị cáo có nhân thân tốt. Tại phiên toà bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi gia đình bị hại. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo hình phạt tù bằng thời gian tạm giam đến 06 tháng tù.

Ý kiến của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bị hại Trương Văn P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bà Đinh Thị N, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 10/8/2024, Trần Minh Q trèo lên xe chở keo lén lút lấy trộm điện thoại cảm ứng Redmi Note 12 màu xanh của ông Trương Văn P giá trị 2.100.000 đồng. Sáng ngày 28/8/2024, Trần Minh Q dùng tay trái móc túi áo khoác của Đinh Y Đông N lấy trộm điện thoại di động V2410 (vivo Y18s) có giá trị 3.050.000 đồng. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố bị cáo Trần Minh Q về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi chiếm đoạt tài sản mà các bị cáo thực hiện là hoàn toàn trái pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không những ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, làm mất an toàn xã hội ở địa phương, mà còn gây ra tâm trạng lo lắng trong quần chúng nhân dân về tệ nạn trộm cắp đang diễn ra phức tạp trên địa bàn huyện An Lão. Bị cáo là thanh niên, lẽ ra phải tu dưỡng rèn luyện sức khoẻ, đằng này bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của các bị hại, đã lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại mang về bán và cất giữ để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị áp dụng hình phạt tương xứng và thật nghiêm khắc, thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng *"Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ *"Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*, *"Người phạm tội là người khuyết tật nặng"*, *"Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi"*; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quy định tại các điểm s, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Bị cáo nhiều lần chiếm đoạt điện thoại của các bị hại mang về nhà cất giấu, sử dụng nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định và người bào chữa đề nghị xử bị cáo hình phạt tù là phù hợp với nhận định của HĐXX, nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại điện thoại, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Minh Q thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm s, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh Q phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo **Trần Minh Q** 06 *(Sáu)* tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ *(Ngày 06/12/2024)*.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Minh Q được miễn nộp.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(27/3/2025)*. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện KSND tỉnh Bình Định;
- Viện KSND huyện An Lão;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Giàu